

TIẾP TỤC QUÁN TRIỆT VÀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG 8, KHÓA XIII VỀ CHIẾN LƯỢC BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG TÌNH HÌNH MỚI

BẾ XUÂN TRƯỜNG (*)

Tóm tắt: Ngày 24/11/2023, Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (khóa XIII) đã ban hành Nghị quyết số 44-NQ/TW về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Đây là sự kế thừa, phát triển Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa IX, XI), là định hướng quan trọng về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, cần được nghiên cứu, quán triệt sâu sắc, nhất là những vấn đề phát triển của tình hình thế giới, khu vực, của đất nước trong bối cảnh mới.

Từ khóa: Bảo vệ Tổ quốc; chiến lược bảo vệ Tổ quốc; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII.

Abstract: On November 24, 2023, the 8th plenary session (Central Government XIII) issued Resolution No. 44-NQ/TW on the Strategy to protect the Fatherland under new circumstances. This strategy is the inheritance and development of the Resolution of the 8th plenary session (Central Government IX, XI), an important orientation on the task of protecting the Fatherland under new circumstances, which needs to be carefully reviewed and thoroughly grasped, especially in the context of developing issues on global, regional and national scales.

Keywords: Protecting the Fatherland; strategy to protect the Fatherland; Resolution of the 8th plenary session of Central Government XIII.

Ngày nhận bài: 23/9/2024 Ngày biên tập: 21/10/2024 Ngày duyệt đăng: 18/11/2024

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XIII) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới là sự kế thừa, phát triển Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa IX, XI), để phù hợp với tình hình thế giới, khu vực và đất nước trong bối cảnh mới. Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới được thông qua và ban hành có sự bổ sung, phát triển; trong đó, những vấn đề có tính nguyên tắc được giữ vững và phát triển như: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, điều hành; sức mạnh tổng hợp quốc gia; khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân;

xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân để sẵn sàng đối phó với các tình huống xung đột và chiến tranh bằng vũ khí công nghệ cao, vũ khí trí tuệ nhân tạo, máy bay không người lái (UAV)... Đồng thời, Chiến lược cũng xác định những vấn đề cần được nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn.

1. Nhận thức mới về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

Sau hơn 10 năm thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới (khóa XI), chúng ta đã quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, phương châm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Đó là: bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ

(*) Thượng tướng; nguyên Ủy viên BCH Trung ương Đảng, nguyên Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam

xã hội chủ nghĩa; bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc. Nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân được xây dựng ngày càng vững chắc; xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại bước đầu đạt kết quả tốt. Quân đội luôn xứng đáng là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân; giữ vững được độc lập, tự chủ và môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và bảo vệ đất nước. Quan hệ hợp tác quốc tế được mở rộng, cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước được nâng cao, sức mạnh tổng hợp quốc gia bảo vệ Tổ quốc được nâng lên một bước.

Có thể khẳng định, những kết quả đạt được trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là cơ bản, to lớn và có ý nghĩa rất quan trọng trong tình hình thế giới, khu vực đầy biến động, khó lường như hiện nay. Đúng như Đảng ta đã khẳng định: “Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”⁽¹⁾. Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Tuy nhiên, việc thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc cũng còn những hạn chế cần khắc phục, đó là nhận thức, ý thức, trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân chưa thật đầy đủ, sâu sắc, còn biểu hiện chủ quan, mất cảnh giác. Việc phân tích, dự báo chiến lược chất lượng chưa cao, có mặt chưa theo kịp tình hình. Việc đánh giá về các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại có một số mặt còn hạn chế; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên; tình trạng quan liêu, tham nhũng, tiêu cực chưa được ngăn chặn, đẩy lùi. Sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc có lúc, có nơi chưa được quan tâm và phát huy đầy đủ. Việc tổ chức thực hiện kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh trên một số

lĩnh vực, địa bàn chiến lược trọng điểm, biên giới, biển, đảo chưa thực sự hiệu quả, còn có biểu hiện đề cao lợi ích kinh tế, coi nhẹ quốc phòng, an ninh, v.v.

Trên cơ sở đánh giá tổng quát về kết quả đạt được và dự báo sát, đúng tình hình, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XIII) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới đã bổ sung, phát triển, xác định rõ quan điểm, mục tiêu, phương châm chỉ đạo, nhiệm vụ và giải pháp bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, phù hợp với tình hình trong nước, khu vực và thế giới.

2. Một số nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng đã chỉ rõ, trong những năm tới, tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen; đặt ra nhiều vấn đề mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Các vấn đề an ninh phi truyền thống, nhất là an ninh mạng, khủng bố, thiên tai, dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp; đặc biệt, xuất hiện nhiều hình thái chiến tranh mới, làm thay đổi môi trường chiến lược, tác động sâu sắc, toàn diện tới Việt Nam. Ở trong nước, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Trên một số vùng chiến lược, địa bàn trọng điểm tuyến biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn tiềm ẩn các yếu tố gây mất ổn định. Tranh chấp biển, đảo, chủ quyền lãnh thổ, chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng... là những nguy cơ lớn luôn tiềm ẩn.

Trước bối cảnh đó, để tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, cần tập trung vào những nhiệm vụ, giải pháp cơ bản sau:

Một là, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành, quản lý tập trung thống nhất của Nhà nước đối với Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Sự lãnh đạo của Đảng và quản lý, điều hành của Nhà nước là cơ sở chắc chắn nhất bảo đảm cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc

trong bối cảnh quốc tế và khu vực có nhiều biến động phức tạp, khó lường. Theo đó, tập trung triển khai toàn diện, đồng bộ, thống nhất Chiến lược bảo vệ Tổ quốc và cụ thể hóa nội dung nhiệm vụ, giải pháp có liên quan vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của các bộ, ngành, địa phương để tổ chức thực hiện có hiệu quả. Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật, tư duy lý luận về quân sự, quốc phòng, an ninh. Nghiên cứu, hoàn thiện và thực hiện tốt nguyên tắc, cơ chế lãnh đạo, chỉ huy, phối hợp hoạt động và huy động sử dụng lực lượng trong xử lý tình huống quốc phòng, an ninh trong điều kiện toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Tiếp tục cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả đường lối quốc phòng, quân sự của Đảng, nhất là vận dụng trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; xây dựng các khu vực phòng thủ ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, khu vực phòng thủ quân khu ngày càng vững chắc. Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; lực lượng dự bị động viên hùng hậu; dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, đủ sức răn đe từ thời bình và đánh thắng trong các tình huống chiến tranh, cũng như khả năng đấu tranh, xử lý hiệu quả các tình huống an ninh, giữ vững sự ổn định chính trị của đất nước.

Hai là, tăng cường củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Đây vừa là định hướng vừa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt; cũng là quan điểm nhất quán của Đảng ta, tạo cơ sở quan trọng cho Đảng, Nhà nước, cả hệ thống chính trị, toàn dân, toàn quân ta xác định và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đảng ta khẳng định: phát triển kinh tế là trung tâm,

xây dựng Đảng là then chốt, xây dựng phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội; củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên. Các nhiệm vụ này phải được đặt trong mối quan hệ biện chứng, tác động hỗ trợ và thúc đẩy lẫn nhau. Đảng đưa nhiệm vụ phát triển kinh tế lên hàng đầu song song với nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc; xác định việc củng cố quốc phòng, an ninh là cơ sở tạo điều kiện, tiền đề vững chắc cho phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; ngược lại, mỗi thành quả của nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội là tiền đề vững chắc cho sự nghiệp củng cố quốc phòng, an ninh của quốc gia. Đây là quan điểm lý luận cơ bản, chi phối, quy định toàn bộ các nội dung, quan điểm của Đảng về quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới cần được cụ thể hóa thành giải pháp.

Bên cạnh đó, cần kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với xây dựng quốc phòng, an ninh trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, trong đó đặc biệt chú trọng đến các vùng sâu, vùng xa, biên giới, biển, đảo. Khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong việc kết hợp kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh tại các địa bàn, nhất là địa bàn chiến lược. Đây là tư duy mới của Đảng coi bảo vệ Tổ quốc là sự kết hợp chặt chẽ kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh không chỉ trên lĩnh vực phát triển kinh tế mà còn cả trên lĩnh vực văn hóa, xã hội tại các địa bàn chiến lược; được triển khai tổ chức thực hiện cụ thể ở tất cả các cấp, các lĩnh vực. Sự kết hợp này phải được đưa vào quy hoạch tổng thể của quốc gia, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch tăng cường lực lượng, tiềm lực, thế trận quốc phòng, an ninh trong các nhiệm vụ, phương án, kế hoạch tác chiến và đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia, biển, đảo. Trong tình hình hiện nay, vấn đề này cần được đưa vào ngay từ khâu thẩm định các khu công nghiệp, khu kinh tế tập trung, các dự án ven biển, trên đảo; quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng gắn với xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh.

Ba là, phát huy sức mạnh tổng hợp quốc gia.

Trên cơ sở tiếp tục khẳng định sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, sức mạnh toàn diện của các lĩnh vực trong đời sống xã hội, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới tiếp tục khẳng định sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; sức mạnh từ nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, với các nội dung mới là kinh tế số, xã hội số, kết hợp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh, tạo nền tảng vật chất vững chắc cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Cùng với đó, cần phát huy mạnh mẽ vai trò của văn hóa - nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, sức mạnh nội sinh, động lực để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, coi trọng xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam, xây dựng môi trường văn hóa số phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số và công dân số; tích cực quảng bá văn hóa Việt Nam với bạn bè quốc tế.

Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới cũng nhấn mạnh vai trò của đối ngoại trong thực hiện các chính sách đối ngoại của Việt Nam, luôn lấy lợi ích quốc gia - dân tộc làm tiêu chuẩn cao nhất trong hành xử quốc tế, “không ngừng nâng cao tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế của đất nước”. Coi văn hóa và đối ngoại là những nội dung cơ bản của “sức mạnh mềm” quốc gia có sức hấp dẫn, lan tỏa, thu hút, thuyết phục bạn bè quốc tế đến với Việt Nam, cùng với các sức mạnh khác tạo thành sức mạnh tổng hợp quốc gia. Chiến lược cũng khẳng định: “kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại,... trong đó, nguồn lực bên trong là cơ bản, quyết định, nguồn lực bên ngoài là đột phá quan trọng”.

Bốn là, kiên trì đường lối quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân.

Tập trung xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, trước mắt thực hiện tốt xây dựng Quân đội tinh, gọn, mạnh, tiến lên hiện đại, không ngừng nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu, bảo đảm cho Quân đội thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, chú trọng thực hiện chính sách bốn không (không tham gia liên

minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ Việt Nam để chống nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế). Trong nhiệm vụ và giải pháp về đối ngoại nêu rõ: “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”⁽²⁾. Chủ động giải quyết các mâu thuẫn bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế.

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XIII) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, cần đánh giá đúng các vấn đề đã được kiểm nghiệm tính đúng đắn trong thực tiễn để tiếp tục thực hiện có hiệu quả hơn. Trong đó, việc nhận thức về các vấn đề mới hoặc không còn phù hợp, nhưng trong tình hình hiện nay cần phải bổ sung, phát triển cho phù hợp. Đặc biệt là cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp chiến lược, có chương trình, kế hoạch vận dụng phù hợp, sáng tạo, hiệu quả cao vào từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Phát huy các thuận lợi, cơ hội, vượt qua khó khăn, thách thức, kiên trì đường lối quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân, phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp quốc gia, giữ vững độc lập, tự chủ và môi trường hòa bình, ổn định đất nước; chủ động chuẩn bị đất nước về mọi mặt, ngăn chặn có hiệu quả các nguy cơ xung đột và chiến tranh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa từ sớm, từ xa./.

Ghi chú:

(1), (2) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.25-26, tr.161 - 162.